

Nam Từ Liêm, ngày 06 tháng 5 năm 2024

Số: 200/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

**1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 19xx; HKTT: Thôn S T, xã S Lẽ, huyện H S, tỉnh H T;**

**2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx; HKTT: Thôn N X, xã S N, huyện H S, tỉnh H T; Nơi làm việc: Công ty CP Công nghệ D V N, số xA ngõ x DN, tổ dân phố số x M N, phường T M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/11/2020 tại trụ sở UBND xã S N, huyện H S, tỉnh H T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay anh Đ, chị T xác định tình cảm vợ chồng nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 04/6/2019. Ly hôn, anh Đ, chị T thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Anh T. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 04/6/2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Anh T đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Đ được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0009618 ngày 25/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Xác nhận chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Sơn Ninh, Hương Sơn, Hà Tĩnh (GCNKH số 22 ngày 30/11/2020);
- Lưu HS, VP.

**Lê Thị Thúy Quỳnh**

